

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRIỆU SƠN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-ST

Ngày: 28 - 10 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HOÁ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Ngọc Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Kim Cảnh

2. Ông Nguyễn Bá Long

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Trọng Huỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hoá.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hoá tham gia phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2021/TLST-HS ngày 04/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Gia Th**, sinh năm 1977; Tại: xã D, huyện Tr, tỉnh Th Hóa; Nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện Tr, tỉnh Th Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Gia Th và bà Nguyễn Thị Ch; Có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

**Bị hại:**

+ Anh Nguyễn Đình B - Sinh năm 1998 (Đã chết ngày 12/5/2020)

Người đại diện hợp pháp cho anh B: Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1970; bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 (là bố mẹ đẻ của anh B). Ông L được bà T ủy quyền. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Quần Th 1, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Th Hóa.

+ Chị Bùi Thị L - Sinh năm 1995 (Đã chết ngày 12/5/2020)

Người đại diện hợp pháp cho chị L: Ông Bùi Văn H, sinh năm 1970; bà Đinh Thị D, sinh năm 1973 (là bố mẹ đẻ của chị L). (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn T1, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19 giờ, ngày 12 tháng 5 năm 2020, Nguyễn Gia Th, có giấy phép lái xe hạng C do Sở GTVT tỉnh Th Hóa cấp ngày 17/5/2017 và giấy tờ xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS: 36C-173.13 chở cát từ xã Xuân Trường, huyện Thọ Xuân về thôn Tân Minh, thị trấn Triệu Sơn. Đến khoảng 19 giờ 40 phút, Th điều khiển xe ô tô trên đường tỉnh lộ 514 hướng từ thị trấn Triệu Sơn đi xã Dân Lý, khi đi đến gần cửa hàng xăng dầu 88, thuộc địa phận thôn Tân Minh, thị trấn Triệu Sơn, Th giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu xi nhan trái và cho xe chuyển hướng về phía bên trái để rẽ vào bãi đỗ cát trong khu dân cư của thôn Tân Minh, thị trấn Triệu Sơn. Nhưng khi cho xe chuyển hướng, do thiếu quan sát, không nhường đường cho xe mô tô đi ngược chiều nên khi xe ô tô của Th chuyển hướng sang phần đường bên trái thì cùng lúc đó có anh Nguyễn Đình B sinh năm 1998 ở thôn Quần Th 1, xã Khuyến Nông, huyện Triệu Sơn điều khiển xe mô tô BKS: 82E1-095.94 chở theo phía sau là chị Bùi Thị L, sinh năm 1995 ở thôn Tam 1, xã Th Hối, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình đi bên phải phần đường theo hướng từ xã Dân Lý đi thị trấn Triệu Sơn đâm va vào xe ô tô của Th. Hậu quả anh B chết tại chỗ, chị L bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa tỉnh Th Hóa, đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì chết.

### **\* Khám nghiệm hiện trường:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đường tỉnh lộ 514, thuộc địa phận thôn Tân Minh, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn. Mặt đường được rải nhựa bằng phẳng rộng 16m. Trên đường không có vạch sơn phân chia làn đường, mặt đường không có chướng ngại vật. Lắc cột điện Viettel làm vật mốc. Lắc mép đường phía bắc làm vật chuẩn. Từ điểm mốc kẻ đường thẳng tưởng tượng vuông góc với mặt đường, từ đó tiến hành đo đến các dấu vết, phương tiện. Ký hiệu số 01 là vết cà trượt không liên tục có chiều dài 01m30, vết có chiều Tây Nam - Đông Bắc, đầu vết cách đường thẳng tưởng tượng là 50cm và cách vật chuẩn là 4m05, cuối vết cách vật chuẩn là 03m62. Ký hiệu số 02 là các mảnh nhựa vỡ có kích thước 01m10x90cm, tâm vết cách cuối vết số 01 là 10cm và cách vật chuẩn 03m45. Ký hiệu số 03 là tử thi, nằm tư thế úp xuống mặt đường, đầu quay hướng Nam, cách vật chuẩn là 04m15, hai chân xuôi hướng Bắc, hai gót chân cách nhau 45cm, đầu tử thi cách điểm cuối vết số 01 là 01m. Ký hiệu số 04 là xe mô tô BKS: 82E1-09594 đang được dựng phần bên trái, xe mô tô tỳ đè vào phần lốp xe phía sau bên phải của xe ô tô BKS: 36C-137.13, đầu xe mô tô quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam. Trục trước và sau xe mô tô cách vật chuẩn lần lượt là 01m70 và 02m40. Ký hiệu số 05 là xe ô tô BKS: 36C-137.13 đang đỗ trên đường, đầu xe quay hướng Đông Bắc, đuôi xe quay hướng Tây Nam. Trục trước bên trái xe ô tô cách vật chuẩn là 02m35, trục sau bên

trái xe ô tô cách vật chuẩn là 60cm, trục sau bên phải xe ô tô cách trục bánh sau xe mô tô là 47cm (BL: 02, 03).

**\*Quá trình khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi xác định:**

Tại Biên bản khám nghiệm dấu viết phương tiện xe ô tô BKS: 36C-173.13 ghi nhận: Má ngoài lớp trước bên phải tương ứng cuối hàng chữ “D821” có các vết cà trượt làm mòn rách cao su, vết có chiều từ tâm ra ngoài, chệch cùng chiều chuyển động tiến, mặt vết bám dính chất màu xanh (dạng sơn). Mặt ngoài La răng lớp trước bên phải, má ngoài lớp trước bên phải có vết cà trượt, có chiều từ tâm ra ngoài, mặt vết bám dính chất màu xanh (dạng sơn), chất màu trắng (dạng lớp đề can). Mặt trước ngoài bên phải phần sau chấn bunn trước bên phải, mặt trước ngoài bầu lọc gió có các vết cà trượt làm nứt vỡ nhựa, mòn xước, móp méo kim loại, các vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, mặt các vết tại vị trí bầu lọc gió bám dính chất màu đen (dạng cao su), các vết cao cách mặt đất 31cm-107cm. Mặt ngoài trước đầu trước chấn găm bên phải, mặt trước bình dầu có các vết tỳ trượt, cà trượt làm mòn xước, móp méo, cong vênh kim loại kích thước 66cm x 67,5cm, các vết có chiều từ phải qua trái chệch từ trước về sau, mặt các vết bám dính chất màu xanh, găm các mảnh nhựa màu đen, các vết cao cách mặt đất 35cm-102,5cm. Mặt ngoài La - răng lớp trước bên phải, má ngoài lớp trước bên phải, mặt ngoài góc sau dưới bên phải đầu xe, mặt trước ngoài bên phải phần sau chấn bunn trước bên phải, mặt trước ngoài bầu lọc khí gió và mặt trước ngoài góc dưới trước bên phải thùng xe có các vết tỳ trượt làm sạch bụi đất móp méo, gãy kim loại, các vết có chiều từ tâm ra ngoài, từ trước về sau, từ phải qua trái, mặt các vết bám dính chất màu nâu đỏ, các mảng màu nâu, in các vân, vị trí cao nhất cách mặt đất khoảng 156cm (BL: 106, 107).

Biên bản khám nghiệm dấu viết phương tiện xe mô tô BKS: 82E1-095.94 ghi nhận: Ốp nhựa mặt nạ, cụm đèn pha, xi nhan trước hai bên; cánh yếm hai bên vỡ rời, bung bật khỏi xe. Mặt ngoài bên phải phần trước chấn bunn trước, mặt trước ngoài đầu bên phải trục trước, mặt trước ngoài càng trước bên phải có vết tỳ trượt làm mòn sơn màu xanh kích thước 30cm x 14cm, vết có chiều từ trước về sau, chệch từ dưới lên trên, mặt vết bám dính bụi đất, chất màu đen và in hoa văn, hiện tại vết cao cách mặt đất 22cm - 50,5cm. Hiện tại càng trước bên phải bị cong theo chiều từ trước về sau. Mặt trước ngoài vành phooc bên phải, tay phanh bên phải, tay nắm bên phải, mặt trước bên phải ốp nhựa phần sau chấn bunn trước, cụm kim loại định vị mặt nạ, thân cánh yếm bên phải, ốp nhựa bên phải đầu xe có các vết cà trượt làm mòn xước, nứt vỡ nhựa; mòn sơn màu xanh; mòn cao su màu đen; mòn xước móp méo kim loại, kích thước 70cm x 37cm, các vết có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải, hiện tại các vết cao cách mặt đất 34cm - 102cm. Vị trí khe hở giữa tay phanh bên phải và ốp nhựa bên phải đầu xe có găm mảnh nhựa màu đen. Mặt và má trái ốp trước, cạnh

bên trái vành trước, mặt trước, ngoài càng trước bên trái, mặt trước ngoài trên bên trái phần trước chắn bùn trước, mặt trước bên khung kim loại đầu xe, mặt trước thân cánh yếm bên trái, mặt trước ốp nhựa bên trái đầu xe và mặt trước tay phanh bên trái có các vết cà trượt làm mòn sơn màu xanh; mòn xước nứt vỡ nhựa; mòn xước, cong vênh kim loại kích thước 20cm x 100cm, các vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến; từ trước về sau, từ phải qua trái, hiện tại vị trí cao nhất của các vết cách mặt đất 99cm. Mặt sau ngoài đèn xi nhan sau bên trái có vết tỳ trượt kích thước 06cm x 2,1cm, vết có chiều từ sau về trước, mặt các vết bám dính chất màu đen và bụi đất, vết cao cách mặt đất 77cm - 79cm. Mặt trước ngoài tay nắm bên trái, mặt ngoài giá đỡ chân sau bên trái, mặt ngoài tai chân chống đứng có các vết cà trượt làm mòn xước kim loại, các vết có chiều từ trước về sau, mặt các vết bám dính chất màu trắng đục. Hiện tại phần trước khung xe bị dòn theo chiều từ trước về sau (BL: 104, 105).

- Tại Bản kết luận giám định số: 1528/PC09 ngày 05/6/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Th Hóa kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Má ngoài lớp trước bên phải tương ứng cuối hàng chữ số “D812” xe ô tô BKS: 36C-137.13 với mặt ngoài bên phải phần trước chắn bùn trước, mặt trước ngoài càng trước bên phải xe mô tô BKS: 82E1-095.94. Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS: 36C-137.13 có hướng chuyển động từ trái sang phải, chệch ngược chiều so với chuyển động của xe mô tô BKS: 82E1-095.94. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt 1, được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng đi ngã tư Giắt và ngay khu vực ngã B giao nhau giữa TL 514 với đường đi vào khu dân cư thôn Tân Minh. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn (BL: 131, 132).

- Tại Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 12/5/2020 và Bản kết luận giám định số: 1416/GĐPY ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Th Hóa đối với nạn nhân Nguyễn Đình B kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định:

Các vết rách da, xây xước da, bầm tụ máu tại: Đầu, mặt, ngực, bụng, tứ chi. Dập rách, tụ máu tổ chức dưới da, cơ vùng trán trái, vùng mặt hai bên. Vỡ dập xương hộp sọ vùng trán đỉnh hai bên, vỡ xương gò má hai bên, vỡ xương hàm trên, xương hàm dưới. Gãy cung trước xương sườn số 3, 4, 5, 6 bên phải. Gãy xương đòn trái, gãy cung trước xương sườn số 1, 2, 3, 4 bên trái. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương (BL: 81, 52, 73, 74).

- Tại Biên bản khám nghiệm tử thi và Bản kết luận giám định số: 1417/GĐPY-PC09 ngày 22/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Th Hóa đối với nạn nhân Bùi Thị L kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định:

Các vết rách da, xây xước da, bầm tụ máu tại: Mặt, ngực, tay trái, chân phải. Dập rách, tụ máu tổ chức dưới da, cơ vùng gối phải, cẳng chân phải. Vỡ xương gò má trái. Vỡ xương hàm trên, xương hàm dưới. Gãy đốt 1 ngón 3 bàn tay trái. Gãy 1/3 giữa xương đùi phải. Vỡ xương bánh chè chân phải. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương (BL: 81, 82; 99).

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSTS ngày 30/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Gia Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Gia Th 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nên đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Triệu Sơn, Điều tra viên; Viện Kiểm sát huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục và thời gian theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Gia Th đều khai và thừa nhận:

Khoảng 19 giờ, ngày 12 tháng 5 năm 2020, Nguyễn Gia Th, có giấy phép lái xe và giấy tờ xe hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS: 36C-173.13 chở cát từ xã Xuân Trường, huyện Thọ Xuân về thôn Tân Minh, thị trấn Triệu Sơn. Đến khoảng 19 giờ 40 phút, Th điều khiển xe ô tô trên đường tỉnh lộ 514 hướng từ thị trấn Triệu Sơn đi xã Dân Lý, khi đi đến gần cửa hàng xăng dầu 88, thuộc địa phận thôn Tân Minh, thị trấn Triệu Sơn, Th giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu xi nhan trái và cho xe chuyển hướng về phía bên trái để rẽ vào bãi đổ cát trong khu dân cư của thôn Tân Minh, thị trấn Triệu Sơn. Nhưng khi cho xe chuyển hướng, do thiếu quan sát, không nhường đường cho xe mô tô đi ngược chiều, không “dừng lại một cách an toàn”, nên khi xe ô tô của

Th chuyển hướng sang phần đường bên trái thì cùng lúc đó có anh Nguyễn Đình B điều khiển xe mô tô BKS: 82E1-095.94 chở theo phía sau là chị Bùi Thị L đi bên phải phần đường theo hướng từ xã Dân Lý đi thị trấn Triệu Sơn đâm va vào xe ô tô của Th. Hậu quả anh B chết tại chỗ, chị L bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện, đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì chết.

Hội đồng xét xử thấy rằng:

- Đối với xe ô tô BKS: 36C-137.13 do Nguyễn Gia Th điều khiển, khi chuyển hướng sang trái mặc dù có bật đèn xi nhan, giảm tốc độ nhường đường cho xe đi ngược chiều. Tuy nhiên, khi chuyển hướng Th cho xe đi vào phần đường của người khác thì phải có trách nhiệm quan sát giảm tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) để nhường đường cho xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Thực tế thì, thời điểm chuyển hướng vẫn còn xe mô tô 82E1-095.94 đang di chuyển ngược chiều (đi sau một xe mô tô đi qua trước khoảng gần 5s), nên là chưa đảm bảo an toàn, hậu quả đã xảy ra va chạm giữa hai phương tiện gây tai nạn giao thông. (Vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật GTĐB: Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác và vi phạm các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ GTVT; Vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019).

- Đối với xe mô tô BKS 82E1-095.94 do anh Nguyễn Đình B điều khiển: Với tài liệu thu thập được có trong hồ sơ cho thấy: Khi xe mô tô do anh B điều khiển đến gần đường giao nhau và phía trước có xe ô tô đang ra tín hiệu xin đường, nhưng anh B không giảm tốc độ, không quan sát phía trước mà lao thẳng đến đâm va vào xe ô tô 36C-137.13 gây tai nạn giao thông. Hành vi này của anh B là một phần nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên. (Cụ thể: Vi phạm các trường hợp quy định phải giảm tốc độ, quy định tại khoản 8 Điều 5 Thông tư 31/2019 ngày 29/8/2019 của Bộ GTVT; Vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại điểm b khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ là: Không chú ý quan sát).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn, dẫn đến anh B và chị L tử vong là do lỗi của bị cáo là không dừng lại một cách an toàn khi chuyển hướng và chưa đảm bảo an toàn. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, tử thi, dấu vết thân thể,

cùng các tài liệu, chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của Nguyễn Gia Th đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hiện nay, tình trạng vi phạm Luật giao thông xảy ra phổ biến, nhiều vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng về tài sản, tính mạng, sức khỏe. Nguyên nhân chủ yếu do sự thiếu ý thức của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông.

Bị cáo Nguyễn Gia Th do chủ quan không quan sát giảm tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) để nhường đường cho xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Tại thời điểm chuyển hướng vẫn còn xe mô tô 82E1-095.94 do anh B điều khiển đang di chuyển ngược chiều là chưa đảm bảo an toàn và xe của anh B đã đâm va vào xe ô tô của Th nên đã xảy ra va chạm giữa hai phương tiện gây tai nạn giao thông, hậu quả anh B và chị L bị tử vong do đa chấn thương. Tuy nhiên, vụ tai nạn giao thông cũng có một phần lỗi của anh B là điều khiển xe mô tô đến gần đường giao nhau và phía trước có xe ô tô đang ra tín hiệu xin đường, nhưng anh B không giảm tốc độ, không chú ý quan sát phía trước lao thẳng đến đâm va vào xe ô tô của Th gây tai nạn giao thông (vi phạm Luật GTĐB; Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải và Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ). Do vậy hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông và sức khỏe, tính mạng của người khác, nên cần phải xử lý nghiêm khắc.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, sau khi anh B và chị L tử vong bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình anh B và chị L có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra việc bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại. Nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải và luôn chấp hành chủ trương chính sách pháp luật của nhà nước tại địa phương (có xác nhận của UBND xã Dân Lực). Hội đồng xét xử thấy rằng không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và phù hợp với hướng dẫn của Tòa án nhân dân

Tối cao nên cho bị cáo được hưởng án treo và giao cho chính quyền địa phương theo dõi giám sát cũng đủ điều kiện bị cáo sau này trở thành người công dân tốt.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình anh B số tiền 160.000.000đồng, gia đình chị L số tiền 70.000.000đồng và gia đình anh B và chị L không có ý kiến và không có yêu cầu gì khác. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Triệu Sơn đã trả lại xe ô tô BKS 36C-173.13 cho anh Trịnh Hữu Nam là chủ sở hữu và trả lại xe mô tô BKS 82E1-095.94 cho anh Nguyễn Đình Lợi là chủ sở hữu. Nên không xem xét.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Gia Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Gia Th: 36 (B mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Gia Th cho Ủy Bn nhân dân xã Dân Lực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Th Hóa giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

- Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Gia Th phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, đối với Th kể từ ngày tuyên án, đối với đại diện của bị hại kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.



**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Th Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- Thi hành án HS; dân sự;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Ngọc Tuấn**





